TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 14 – 01 - 2020
V/v Tranh chấp "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Tạ Công Minh

2/ Bà Phan Thị Quý

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tú Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 789/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019, về tranh chấp "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1978 (có mặt)

Địa chỉ: ấp LT, xã LH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Võ Thị Hồng P**,** sinh năm: 1981 (có mặt)

Địa chỉ: ấp LT, xã LH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và tại biên bản Toà án hoà giải, nguyên đơn là Nguyễn Văn H đã trình bày: Anh H và chị Võ Thị Hồng P chung sống với nhau vào năm 1997 không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng anh chị sống hạnh phúc đến khoảng năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, thường xuyên cải vã nhau. Vợ chồng anh chị đã ly thân từ năm 2013 đến nay.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể sống chung được nên Anh H xin ly hôn với chị P.

Về con chung: Anh H và chị P có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Huỳnh H1, sinh ngày 18/11/1999 và Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 10/10/2001. Hiện các con đã thành niên.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại bản khai và biên bản Tòa án hòa giải bị đơn chị Võ Thị Hồng P trình bày: Chị P và Anh H sống chung như vợ chồng năm 1997, không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến khoảng năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau nên vợ chồng đã ly thân từ năm 2013 đến nay. Nay anh Nguyễn Văn H xin ly hôn với chị P, chị P đồng ý.

Về con chung: Anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Huỳnh H1, sinh ngày 18/11/1999 và Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 10/10/2001. Các con đã thành niên, chị không yêu cầu gì.

Tài sản chung: Không có

Nợ chung: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định :

[1] *Về tố tụng*: Anh Nguyễn Văn H xin ly hôn với chị Võ Thị Hồng P có địa chỉ ấp LT, xã LH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, do đó vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung yêu cầu ly hôn:* Anh Nguyễn Văn H và chị Võ Thị Hồng P là vợ chồng chung sống với nhau từ năm 1999, không có đăng ký kết hôn là vi phạm quy định Điều 9 của luật hôn nhân và gia đình, do đó hôn nhân của anh chị là không làm phát sinh quan hệ vợ chồng. Sau khi cưới anh chị sống hạnh phúc thời gian đầu, đến khoảng năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống về mọi mặt, tình cảm vợ chồng không còn, sống chung không còn hạnh phúc. Nay anh Nguyễn Văn H xin ly hôn với chị Võ Thị Hồng P. Xét thấy tình cảm vợ chồng của Anh H, chị P đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, anh chị cũng đã ly thân đến nay khá lâu không đoàn tụ được nên nay Anh H xin ly hôn, chị P đồng ý ly hôn. Tuy nhiên do anh Nguyễn Văn H và chị Võ Thị Hồng P không đăng ký kết hôn, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình, không công nhận anh Nguyễn Văn H và chị Võ Thị Hồng P là vợ chồng.

[3] *Về con chung*: Anh H và chị P có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Huỳnh H1, sinh ngày 18/11/1999 và Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 10/10/2001. Các con đã thành niên, Anh H và chị P không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[4] *Tài sản chung và nợ chung*: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ các điều 09,14 của Luật Hôn nhân và Gia đình,

- Căn cứ theo Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử :

1. *Về hôn nhân:* Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Nguyễn Văn H và chị Võ Thị Hồng P.

2. *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 01546 ngày 03 – 12 - 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành – Tiền Giang, xem như nộp xong.

3. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thanh Thúy